

Sữa ở Việt Nam:

ÁC MỘNG
về giá,

“mê trần” thông tin chất lượng

PHAN MINH



Người tiêu dùng mang nhiều băn khoăn về giá và chất lượng sữa.

Điều bất thường về sữa ở Việt Nam

Ở Việt Nam có khoảng 1000 dòng sữa đang có mặt trên thị trường, sữa và sản phẩm từ sữa là 1 trong 10 mặt hàng có nguy cơ cao bị xâm hại về chất lượng. Việc sản xuất sữa đòi hỏi phải tuân thủ nghiêm ngặt về kĩ thuật, vệ sinh an toàn thực phẩm, thế nhưng trên thực tế mặt hàng này đang bị thả nổi về chất lượng, phát triển thiếu quản lý về số lượng. Những bất cập về sữa tại Việt Nam là bức xúc chung của người tiêu dùng, cơ quan quản lý, người nông dân nuôi bò.

Vấn đề mà người tiêu dùng quan tâm nhất đối với mặt hàng này đó là: Thông tin, chất lượng, giá cả. Về thông tin, dường như người tiêu dùng Việt bị đưa vào 1 “mê

“Sữa là một sản phẩm tiêu dùng thiết yếu, nó hết sức quan trọng đối với trẻ em, người già, người bệnh Thế nhưng giá sữa tại Việt Nam cao gấp rưỡi so với Thái Lan, gấp đôi so với Malaysia và có thể nói giá sữa Việt Nam cao nhất thế giới đó là 1 điều không bình thường” khẳng định của TS Hồ Tất Thắng - Phó chủ tịch Hội tiêu chuẩn và bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam (Vinastas) tại tọa đàm: “Chất lượng sữa với người tiêu dùng” tại Hà Nội. Vậy ai được hưởng lợi từ cái điều “không bình thường” đó?

hồn trần thông tin”, với đủ các loại quảng cáo, trên các nhãn mác và hoạt động tiếp thị sữa. Xin lấy ra 1 dẫn chứng cụ thể, quảng cáo về sữa với nhiều thông tin đánh vào tâm lý tiêu dùng của người nuôi trẻ: Thích con phát triển về thể chất, cân nặng, chiều cao, thông minh, sự miễn dịch nên nhiều nhà sản xuất các chất với hàm lượng nhất định để trẻ có thể phát triển hoàn hảo. Thế nhưng chính tiến sĩ Thắng, một người có cả kinh nghiệm lẫn thực tế về việc kiểm tra chất lượng sữa lại cảnh báo về những thông tin này “phải cẩn trọng bởi không hẳn những thông tin đó chính xác,



Ông Hồ Tất Thắng (ở giữa) trong hội thảo về sữa với người tiêu dùng.

kể cả những thông tin quảng cáo của các hãng nước ngoài”.

Theo thống kê của Vinastas, những khiếu nại về chất lượng của sữa thì cơ quan này nhận được thường xuyên. Mỗi ngày hàng chục khiếu nại, bức xúc với tình trạng trong sữa có vật thể lạ, sữa đặc đổi màu, sữa đóng bằng vỏ bao giấy phồng rộp... Trên thực tế các cơ quan thuộc Bộ Y tế, Vinastas cũng đã từng lập những đoàn thanh tra đến các cơ sở sản xuất sữa bột trong nước để kiểm tra. Tiến sĩ Thắng, người trực tiếp đi nhiều cơ sở cho rằng: “Có nhiều cơ sở sản xuất sữa thủ công, diện tích chỉ 30m², 1 dây chuyền trộn sữa giá khoảng 30 đến 40 triệu, một chiếc máy đóng hộp tự tạo”. Ông Thắng ví von: “Cái máy giống như máy trộn xi măng”. Thực tế này hoàn toàn trái với các yêu cầu để sản xuất sữa về thiết bị khử trùng, thiết bị chân không, phòng thí nghiệm... Sự yếu kém trong dây chuyền sản xuất sữa đe dọa trực tiếp đến chất lượng sữa phục vụ người tiêu dùng.

Theo khảo sát mới đây nhất của Vinastas trên 20 mẫu sữa của 15 cơ sở chế biến thì 10 mẫu không đạt tỉ lệ đạm như công bố, 6/20 mẫu có tỉ lệ đạm rất thấp,

4/20 mẫu có tỉ lệ đạm cực thấp, chỉ là từ 0,5 đến 2% trong khi trên nhãn ghi 24%. Sữa mà chỉ có 1% thì không phải là sữa, điều này vi phạm nghiêm trọng về quy định sản xuất sữa, cộng với việc công bố nhãn mác sai là các doanh nghiệp đã vi phạm pháp luật.

Một bất thường khác về sữa tại thị trường Việt Nam là về giá. Đây cũng là bản khoản và bức xúc lớn của người tiêu dùng. “Trẻ em, người già,

người ốm không thể nhịn sữa” nên giá có tăng thì cũng đa số họ chọn cách “cẩn rằng mà chịu”. Giá bán lẻ bình quân của 1 lít sữa tại Việt Nam là 1,4 USD/lít. Trong khi ở Úc, Hà Lan, Đức giá chỉ là 0,8 USD.

Doanh nghiệp “khỏe re”

Tại thị trường Việt Nam, phân chia thị phần thì sữa bột Dutch Lady 20%, Abboot 16%, Vinamilk 16%, Mead Jonson 15%, Nestle 10%... Chi phí cho sản xuất sữa bao gồm: Giá nguyên liệu, giá chất phụ gia và vi chất dinh dưỡng, thuế xuất nhập khẩu, hao phí dây chuyền... Và có hai trong số các yếu tố tác động đến chính đến sữa ở thị trường Việt Nam là: Giá nhiên liệu và thuế nhập khẩu.

Trong 1 năm trở lại đây do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế nên nguyên liệu chế biến sữa mua từ nước ngoài đã giảm, thậm chí có lúc giảm xuống 1 nửa, thuế nhập khẩu sữa năm 2008 cũng giảm. Theo thông tin từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì giá của các nguyên liệu liên quan đến sữa ở châu Úc như bơ gầy giảm 50 USD/1 tấn, sữa bột nguyên kem 200 USD/1 tấn. Ở các thị trường Tây Âu giá cũng giảm trung bình 100 USD/1 tấn. So với thời điểm giá

Quyền của người tiêu dùng được quy định cụ thể trong “Pháp lệnh bảo vệ người tiêu dùng” như: Quyền được thông tin, quyền được an toàn, quyền được lắng nghe, quyền được khiếu nại tố cáo, quyền được bồi thường, bồi hoàn, quyền được thành lập tổ chức bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

“Thế nhưng trên thực tế với mặt hàng sữa thì các quyền này khó được thực thi. Người thiệt thòi nhất là người tiêu dùng” ông Hồ Tất Thắng nói.

nguyên liệu còn cao thì hiện nay hầu hết giá nguyên liệu sữa đã giảm đến 1 nửa. Thế nhưng sữa ở Việt Nam vẫn đắt và giá sữa nội và ngoại chênh lệch nhau đến 2,5 lần.

Ông Trần Quốc Tuấn (đại diện hãng sữa Dutch Lady) lý giải những băn khoăn về việc giá sữa tại thị trường Việt Nam cao “ngất ngưởng”, tăng liên tục: “Vì giá sữa mà các công ty thu mua ở nơi bà con nông dân tại Việt Nam rất đắt, mỗi lít sữa nguyên liệu thu mua của nông dân doanh nghiệp này phải chịu lỗ 2500 đ...”. Ý kiến này không thỏa đáng vì sữa nguyên liệu trong nước chỉ đáp ứng được 25 %, còn lại đa số là nhập khẩu (giá nhập khẩu giảm và hạ nhiều trong 1 năm lại đây). Ngoài ra, kể cả giá nguyên liệu thu mua/1 lít sữa có tăng 2500 đ thì giá trên 1 lít sữa tươi đã chế biến không thể đội lên đến 8000 đ.

Tính trung bình, sau khi trừ các chi phí này thì các doanh nghiệp sản xuất sữa bột ở Việt Nam lãi từ 22 đến 86 %. Ông Thắng (Vinastas) “chốt” lại vấn đề: “Thuế nhập khẩu giảm, giá nguyên liệu trên thế giới giảm vậy mà người tiêu dùng Việt Nam phải mua sữa giá quá cao (gấp đôi hoặc gấp rưỡi giá của thế giới) đó là một điều không bình thường”.

Người tiêu dùng chịu thiệt

“Trăm đầu đổ đầu tầm”, thông tin của các hãng sữa như “mê trận” người đầu tiên bị ảnh hưởng là người tiêu dùng, họ hoang mang không biết dùng sản phẩm của hãng nào, bị “bịp lừa” trên nhãn mác về % đạm có trong sữa cũng là người tiêu dùng. Việc mua bán sữa không giống như mua bán mớ rau, lạng thịt ngoài chợ nên không được mặc cả, người tiêu dùng phải chấp nhận giá do hãng sữa đó quy định. Và ngay cả sự vụ rủi ro “sữa nhiễm melamine” thiệt thòi cũng “đổ lên đầu” người tiêu dùng sữa.

Sữa là sản phẩm tiêu dùng thiết yếu nhưng lại không thuộc diện bình ổn giá và kiểm soát giá cả. Và thực tế ở thị trường Việt Nam thì các hãng sữa vẫn “tung hoành” “áp đặt” mức giá cao, mà lợi nhuận hàng đầu thuộc doanh nghiệp sản xuất sữa. Ông Thắng cho rằng: “Nên đưa sữa vào diện bình ổn và kiểm soát giá cả, dựa vào việc hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, người tiêu dùng và nông dân nuôi bò để quy định giá sữa”.

Về chất lượng sữa tại thị trường Việt Nam, ông Thắng cho rằng: “Cơ quan nhà nước cần chú ý về việc ban hành 1 quy định về tiêu chuẩn của sữa và các sản phẩm liên quan đến sữa”, quy định này làm căn cứ để quản lý chất lượng sữa. Về thông tin ông Thắng góp ý: “Không nên để các nhà sản xuất tự công bố chất lượng, mà chính cơ quan nhà nước tiến hành đánh giá và công bố cũng như “hậu kiểm” về chất lượng sữa”.

Câu chuyện về sữa có lẽ còn phải nói dài, bởi “lợi nhuận cao hiếm ai muốn chối từ”, và để giữ được nó thì doanh nghiệp sẽ bao biện bằng nhiều cách. Chỉ biết một điều hiển hiện đó là “giấc mơ” để trẻ Việt Nam bớt tỉ lệ suy dinh dưỡng, người Việt cao lớn nhờ sữa thì gặp ngay “ác mộng”, giá sữa cao nhất thế giới. ■